

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 359 /BC-UBND

Bình Phước, ngày 17 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO
Tài chính nhà nước tỉnh Bình Phước năm 2021

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Kế toán ngày 20/11/2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 25/2017/NĐ-CP ngày 14/3/2017 của Chính phủ về Báo cáo tài chính nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ Ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Thông tư số 133/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập Báo cáo tài chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 39/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 133/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập Báo cáo tài chính nhà nước;

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về Báo cáo tài chính nhà nước tỉnh Bình Phước năm 2021 như sau:

Phần thứ nhất

**CĂN CỨ PHÁP LÝ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC NĂM 2021;
BỐI CẢNH KINH TẾ XÃ HỘI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC CỦA TỈNH**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Theo quy định của Luật Kế toán ngày 20/11/2015; Nghị định số 25/2017/NĐ-CP ngày 14/3/2017 của Chính phủ về Báo cáo tài chính nhà nước, từ năm 2019, Hệ thống Kho bạc nhà nước (KBNN) có trách nhiệm tổng hợp, lập Báo cáo tài chính nhà nước (BCTCNN) toàn quốc và BCTCNN tỉnh.



Cụ thể, tại Điều 30 Luật Kế toán 2015 quy định:

”Việc lập báo cáo tài chính nhà nước được thực hiện như sau:

a) Bộ Tài chính chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính nhà nước trên phạm vi toàn quốc, trình Chính phủ để báo cáo Quốc hội; chỉ đạo Kho bạc Nhà nước chủ trì, phối hợp với cơ quan tài chính lập báo cáo tài chính thuộc phạm vi địa phương, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp;

4. Báo cáo tài chính nhà nước được lập và trình Quốc hội, Hội đồng nhân dân cùng với thời điểm quyết toán ngân sách nhà nước theo quy định của Luật ngân sách nhà nước...”

BCTCNN là công cụ để các nhà lãnh đạo quản lý phân tích đánh giá hiện trạng và quản lý toàn bộ các nguồn lực, nghĩa vụ và tình hình sử dụng các nguồn lực của Nhà nước (tài sản công, nợ công, thu nhập, chi phí, vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các tài sản, nguồn vốn khác của Nhà nước...). So với các báo cáo quyết toán Ngân sách nhà nước, BCTCNN sẽ cung cấp cho các cấp có thẩm quyền, nhân dân và các nhà đầu tư bức tranh đầy đủ và toàn diện hơn về tiềm lực tài chính của khu vực tài chính nhà nước. Về lâu dài, BCTCNN góp phần nâng cao hơn nữa tính công khai, minh bạch của thông tin tài chính nhà nước, nâng cao trách nhiệm giải trình của Nhà nước và phù hợp với xu thế hội nhập kinh tế quốc tế.

Việc thuyết minh, phân tích một số nội dung trọng yếu trong BCTCNN trình để trình báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh còn được căn cứ vào nội dung các văn bản pháp lý sau đây:

Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025.

Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ MƯỜI BỐN về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2021, tỉnh Bình Phước.

Quyết định 3234/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2021.

II. BỐI CẢNH KINH TẾ XÃ HỘI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC 2020

Năm 2021, Bình Phước đối diện với nhiều khó khăn, thách thức mới phát sinh, gay gắt hơn và chưa có tiền lệ. Đặc biệt, tình hình dịch bệnh Covid-19 xuất hiện vào đầu năm và bùng phát mạnh mẽ trên diện rộng trong tỉnh với diễn biến phức tạp, nhiều biến chủng mới, khó lường và vô cùng nguy hiểm, buộc phải áp dụng nhiều biện pháp phòng, chống dịch bệnh nghiêm ngặt, quyết liệt hơn, với mục tiêu trên hết là bảo vệ an toàn tính mạng, sức khỏe của nhân dân.

Trong bối cảnh ấy, Bình Phước vẫn là điểm sáng của “vùng xanh” thực hiện có hiệu quả mục tiêu kép vừa phòng chống dịch bệnh, vừa duy trì sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội. Kết quả thực hiện 25 chỉ tiêu kinh tế - xã

hội chủ yếu đã có 20 chỉ tiêu đạt và vượt mức kế hoạch đề ra; 1 chỉ tiêu xấp xỉ đạt là số giường bệnh trên vạn dân; 4 chỉ tiêu không đạt kế hoạch gồm: tốc độ tăng trưởng GRDP, cơ cấu kinh tế, số doanh nghiệp thành lập mới trong năm, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia.

Năm 2021, tăng trưởng kinh tế của tỉnh Bình Phước đạt 6,32%. Tuy không đạt kế hoạch đề ra 8,5%, nhưng đây là mức tăng trưởng khá trong bối cảnh đại dịch Covid-19, là tỉnh có mức tăng trưởng cao nhất so với vùng Đông Nam bộ và đứng thứ 20 so với cả nước. GRDP bình quân đầu người đạt 74,9 triệu đồng, tăng 8,1% so với năm 2020. Thu ngân sách nhà nước đạt 13.672 tỷ đồng, đạt 179,84% dự toán Trung ương giao và đạt 105,18% dự toán điều chỉnh của HĐND tỉnh, tăng gần 18% so với năm 2020. Ngành công nghiệp và xây dựng vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng tốt 17,68%, các hoạt động sản xuất kinh doanh đã có những thay đổi phương thức hoạt động, bước đầu vận hành và bắt nhịp tốt trong điều kiện mới, cung, cầu sản phẩm hàng hóa thiết yếu đảm bảo đời sống sinh hoạt của nhân dân. Sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định, chăn nuôi với quy mô tập trung tiếp tục phát triển mạnh gắn với xây dựng vùng an toàn dịch bệnh, giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,81%. Xuất nhập khẩu, thu hút đầu tư, phát triển hợp tác xã đạt kết quả rất khả quan, kim ngạch xuất khẩu tăng 17,8%. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội, môi trường tiếp tục được quan tâm, an sinh xã hội được đảm bảo, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác cải cách thủ tục hành chính và xây dựng chính quyền điện tử đạt kết quả tích cực, chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh (PCI) tăng 11 bậc.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được thì ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 ngày càng rõ nét trên nhiều mặt đời sống xã hội, nhiều lĩnh vực kinh tế đặc biệt là tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hộ cá thể và đời sống của phần lớn nhân dân gặp nhiều khó khăn.

Năm 2021 là năm thứ 4 thực hiện việc lập, tổng hợp BCTCNN tỉnh. Tại Việt Nam, việc tổng hợp BCTCNN nói chung và BCTCNN tỉnh nói riêng được thực hiện trong bối cảnh phạm vi khu vực nhà nước rộng, sử dụng những chế độ kế toán, báo cáo khác nhau, trình độ nhận thức và áp dụng nghiệp vụ kế toán, công nghệ thông tin còn khác nhau nên các nội dung giải trình, phân tích trình báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh còn chưa thực sự đầy đủ; toàn diện, đòi hỏi thời gian để tiếp tục hoàn thiện.

Phần thứ hai

VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC TỈNH BÌNH PHƯỚC

NĂM 2021

I. SỐ LIỆU BCTCNN

Các số liệu và phân tích, giải trình chi tiết (Theo Báo cáo số 1330/BC-KBNN ngày 09/11/2022 của Kho bạc Nhà nước Bình Phước kèm theo)

1. Báo cáo tình hình tài chính nhà nước năm 2021

- Tổng tài sản: 65.657 tỷ đồng.
- Tổng nợ phải trả: 2.470 tỷ đồng.
- Tổng nguồn vốn: 63.187 tỷ đồng.

2. Báo cáo Kết quả hoạt động tài chính năm 2021

- Tổng thu nhập: 16.313 tỷ đồng.
- Tổng chi phí: 8.316 tỷ đồng.
- Thặng dư năm 2021: 7.997 tỷ đồng.

3. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2021 (số dương là số thu vào, số âm là số chi ra)

- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động chủ yếu: 26.124 tỷ đồng.
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư: -20.292 tỷ đồng.
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính: 99 tỷ đồng.
- Lưu chuyển tiền thuần thuần trong kỳ: 5.931 tỷ đồng.
- Tiền và các khoản tương đương tiền đầu kỳ: 3.241 tỷ đồng.
- Tiền và các khoản tương đương tiền cuối kỳ: 9.172 tỷ đồng.

4. Thuyết minh BCTCNN

Theo quy định, Thuyết minh BCTCNN tinh bao gồm 2 phần: Phần thuyết minh (phần lời trên) và phần số liệu (xuất từ hệ thống số liệu Kho bạc Nhà nước Bình Phước cung cấp). Phần thuyết minh nêu một số các nội dung liên quan để làm rõ hơn về tình hình kinh tế xã hội, các nguyên tắc, phương pháp kế toán, tổng hợp số liệu.

II. KIẾN NGHỊ, BÁO CÁO HỌND TỈNH

Không.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân xem xét./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán Nhà nước;
- TTTU, TT HỌND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HỌND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- KBNN Bình Phước;
- LĐVP, Phòng TH;
- Lưu: VT, (Quế-17.11).



Trần Tuệ Hiền